

Số: 641/QĐ-HĐND

Hà Tĩnh, ngày 30 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Thành lập Đoàn giám sát của Ban Kinh tế - Ngân sách về
“Tình hình thực hiện chính sách pháp luật về phát triển doanh nghiệp;
hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2024-2026”**

BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân số 121/2025/QH15;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15;

Căn cứ Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa số 04/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15; Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư số 64/2020/QH14; Luật Đầu tư số 61/2020/QH14;

Căn cứ Nghị quyết số 198/2025/QH15 của Quốc hội về cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân; Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04 tháng 5 năm 2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân; Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06 tháng 01 năm 2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 114/2025/UBTVQH15 ngày 24/12/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân;

Căn cứ kế hoạch hoạt động năm 2026 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Đoàn giám sát

1. Thành lập Đoàn giám sát của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh về “Tình hình thực hiện chính sách pháp luật về phát triển doanh

nghiệp, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2024-2026”, gồm các ông, bà có tên sau đây:

1.1. Thành phần Đoàn giám sát

- Bà Nguyễn Thị Thúy Nga, Ủy viên Thường trực, Trưởng Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh, Trưởng Đoàn;
- Ông Nguyễn Văn Tuấn, Phó Trưởng Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh, Phó Trưởng Đoàn;
- Ông Trần Quang Tuấn, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân phường Thành Sen, Thành viên;
- Ông Nguyễn Hoài Sơn, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân phường Sông Trí, Thành viên;
- Ông Nguyễn Việt Hùng, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã Thạch Hà, Thành viên;
- Ông Trương Quang Long, Trưởng Thuế tỉnh Hà Tĩnh, Thành viên;
- Ông Nguyễn Trung Thành, Quyền Trưởng Thống kê tỉnh Hà Tĩnh, Thành viên;
- Ông Nguyễn Anh Thắng, Tổng Giám đốc Tổng Công ty Khoáng sản và Thương mại Hà Tĩnh – Công ty cổ phần, Thành viên;
- Ông Lê Ngọc Hà, Ủy viên chuyên trách Ban Kinh tế - Ngân sách, Thành viên.

1.2. Tổ tham mưu, giúp việc đoàn giám sát

- Bà Bùi Thị Hồng Sâm, Trưởng Phòng Công tác Hội đồng nhân dân tỉnh, Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ trưởng;
- Bà Chu Thị Lê Linh, Chuyên viên Phòng Công tác Hội đồng nhân dân tỉnh, Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, Thành viên, thư ký Đoàn giám sát.
- Bà Đặng Quỳnh Thơ, Chuyên viên Phòng Công tác Hội đồng nhân dân tỉnh, Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, Thành viên.
- Bà Lê Thị Huyền Trang, Chuyên viên Phòng Tổng hợp, Thông tin, Dân nguyện, Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, Thành viên.

1.3. Khách mời tham gia Đoàn giám sát

- Các đồng chí Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Lãnh đạo chuyên trách Đoàn ĐBQH tỉnh;

- Các đồng chí Ủy viên Thường trực; Lãnh đạo các ban Hội đồng nhân dân tỉnh;

- Đại diện Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, đại diện Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, các chuyên gia am hiểu về lĩnh vực doanh nghiệp;

- Lãnh đạo Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh và các phòng có liên quan thuộc Văn phòng;

- Các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan.

Điều 2. Mục đích, yêu cầu, phạm vi, đối tượng, nội dung, kế hoạch giám sát

1. Mục đích giám sát

Đánh giá thực chất tình hình triển khai, kết quả đạt được, những hạn chế, vướng mắc và nguyên nhân trong việc thực hiện chính sách, pháp luật về phát triển doanh nghiệp; hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2024 - 2026.

Đề xuất, kiến nghị các giải pháp về cơ chế, chính sách với Trung ương, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan liên quan nhằm tháo gỡ khó khăn, nâng cao chất lượng phát triển doanh nghiệp, thúc đẩy kinh tế - xã hội địa phương.

2. Yêu cầu giám sát

Hoạt động giám sát phải bảo đảm khách quan, công khai, minh bạch, hiệu quả; đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định.

Giám sát có trọng tâm, trọng điểm, sát với tình hình thực tế; không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp chịu sự giám sát.

3. Phạm vi giám sát

Việc thực hiện các chính sách, pháp luật về phát triển doanh nghiệp và hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

Thời điểm số liệu giám sát: từ ngày 01/01/2024 đến 30/7/2026.

4. Đối tượng giám sát

4.1. Đối tượng giám sát trực tiếp

- Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh: Sở Tài chính; Sở Công Thương; Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Xây dựng; Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Nội vụ; Sở Tư pháp, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các trung tâm, đơn vị sự nghiệp (Trung tâm Thông tin và Xúc tiến, hỗ trợ đầu tư

tỉnh; Trung tâm Xúc tiến đầu tư và Cung ứng dịch vụ Khu kinh tế tỉnh; Trung tâm khuyến công và xúc tiến thương mại; Trung tâm phục vụ hành chính công).

- Quỹ bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh.
- Ủy ban nhân dân một số xã, phường.

4.2. Đối tượng khảo sát, thu thập thông tin

Yêu cầu các đơn vị liên quan (Thuế tỉnh, Thống kê tỉnh, Kho bạc Nhà nước khu vực XII) báo cáo, cung cấp thông tin phục vụ giám sát.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, Đoàn giám sát có thể tổ chức khảo sát thực tế tại một số doanh nghiệp; chủ đầu tư các khu, cụm công nghiệp; các cơ sở ươm tạo, khu làm việc, sản xuất của các đơn vị đóng trên địa bàn; làm việc hoặc lấy ý kiến trực tiếp của cộng đồng doanh nghiệp, các tổ chức đại diện doanh nghiệp và các đối tượng trực tiếp thụ hưởng chính sách nhằm bổ sung và đối chiếu với báo cáo của các cơ quan quản lý nhà nước; qua đó bảo đảm việc đánh giá tình hình thực hiện chính sách, pháp luật về phát triển doanh nghiệp và hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa một cách khách quan, toàn diện và sát thực tế.

5. Nội dung giám sát

Đoàn giám sát tập trung vào các nhóm vấn đề trọng tâm sau:

5.1. Công tác chỉ đạo, triển khai, ban hành và tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về phát triển doanh nghiệp và hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2024-2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh và các sở ngành, cơ quan, đơn vị liên quan. Việc thực hiện Nghị quyết số 198/2025/QH15 của Quốc hội về cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân; Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04 tháng 5 năm 2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh.

5.2. Kết quả phát triển doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh

Đánh giá tình hình phát triển doanh nghiệp giai đoạn 2024-2026; số lượng doanh nghiệp thành lập mới, doanh nghiệp hoạt động trở lại, doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động, giải thể; cơ cấu doanh nghiệp theo ngành, lĩnh vực; chất lượng và quy mô phát triển doanh nghiệp; mức độ đóng góp của khu vực doanh nghiệp đối với tăng trưởng kinh tế, thu ngân sách, giải quyết việc làm và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

5.3. Công tác quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp (theo Luật Doanh nghiệp và Nghị định số 168/2025/NĐ-CP):

- Kết quả công tác cấp mới, thay đổi, thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; việc liên thông thủ tục đăng ký doanh nghiệp, khai báo thuế, lao động; công tác cải cách hành chính trong lĩnh vực liên quan đến doanh nghiệp.

- Việc phối hợp xây dựng, quản lý, vận hành Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp; thực hiện việc chuyển đổi dữ liệu, chuẩn hóa dữ liệu, cập nhật dữ liệu đăng ký doanh nghiệp tại địa phương vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

- Công tác thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm đối với doanh nghiệp sau đăng ký thành lập; việc xử lý vi phạm hành chính (kê khai không vốn điều lệ, giả mạo hồ sơ...) theo Nghị định số 122/2021/NĐ-CP.

- Việc phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước trong quản lý hoạt động doanh nghiệp.

- Tình hình tiếp nhận, giải quyết kiến nghị, phản ánh của doanh nghiệp.

- Đánh giá mức độ hài lòng của doanh nghiệp.

5.4. Đánh giá kết quả thực hiện, mức độ tiếp cận chính sách của doanh nghiệp, hiệu quả sử dụng nguồn lực hỗ trợ và những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa (theo Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và Nghị định số 80/2021/NĐ-CP, Thông tư số 07/2020/TT-BKHCN, Nghị định số 55/2019/NĐ-CP).

- Hỗ trợ công nghệ, thông tin, tư vấn và phát triển nguồn nhân lực.

- Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi từ hộ kinh doanh.

- Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo .

- Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị hỗ trợ.

- Hỗ trợ lãi suất cho doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo, tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị hỗ trợ.

- Hỗ trợ tiếp cận vốn: khả năng tiếp cận tín dụng với chi phí hợp lý từ Ngân hàng Nhà nước, của doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Hỗ trợ mặt bằng sản xuất: việc bố trí quỹ đất, hỗ trợ giá thuê đất tại các khu/cụm công nghiệp cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Hỗ trợ công nghệ và ươm tạo: kết quả hỗ trợ thiết bị dùng chung, thành lập và duy trì các cơ sở ươm tạo, cơ sở kỹ thuật, khu làm việc chung cho doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo.

- Việc thiết lập mạng lưới tư vấn viên pháp luật, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, hỗ trợ đào tạo khởi sự kinh doanh, đào tạo nghề (theo Nghị định số 55/2019/NĐ-CP của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 18/2026/NĐ-CP, Nghị định số 121/2025/NĐ-CP của Chính phủ).

- Các chính sách hỗ trợ khác (nếu có).

6. Kế hoạch giám sát

6.1. Chuẩn bị giám sát (tháng 7-8/2026)

Ban hành Quyết định thành lập Đoàn giám sát; xây dựng và gửi Kế hoạch giám sát, Đề cương yêu cầu báo cáo đến các cơ quan, đơn vị chịu sự giám sát. Các đơn vị có tối thiểu 20 ngày để chuẩn bị và gửi báo cáo về Đoàn giám sát.

6.2. Tổ chức xem xét báo cáo và giám sát trực tiếp (dự kiến tháng 8-9/2026)

Đoàn giám sát tổ chức nghiên cứu các báo cáo bằng văn bản. Tiến hành làm việc trực tiếp với một số sở ban, ban, ngành, Ủy ban nhân dân một số xã, phường thuộc đối tượng giám sát và khảo sát thực tế tại một số cụm công nghiệp, cơ sở ươm tạo khởi nghiệp, khu làm việc, sản xuất của một số đơn vị.

6.3. Xây dựng Báo cáo kết quả và Kết luận giám sát (dự kiến tháng 10/2026)

Đoàn giám sát xây dựng dự thảo Báo cáo kết quả giám sát; tổ chức họp đề xem xét, thảo luận, thống nhất; khi cần thiết có thể mời cơ quan chịu sự giám sát dự họp để giải trình bổ sung.

6.4. Báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân, Hội đồng nhân dân tỉnh (dự kiến tháng 11-12/2026)

Trình Báo cáo kết quả giám sát đến Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, báo cáo tại Kỳ họp thường lệ cuối năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Ban Kinh tế - Ngân sách quyết định: điều chỉnh thành phần Đoàn giám sát trong trường hợp cần thiết theo đề nghị của Trưởng Đoàn giám sát; chỉ đạo Đoàn giám sát tổ chức thực hiện theo kế hoạch; khi xét thấy cần thiết, đề nghị các ban của Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp giám sát về các nội dung liên quan đến chuyên đề giám sát.

2. Đoàn giám sát xây dựng và thông báo kế hoạch giám sát, đề cương báo cáo kết quả giám sát của Đoàn giám sát, đề cương báo cáo của cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát và đề cương báo cáo của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày ban hành quyết định thành lập Đoàn giám sát. Thời gian đề cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát xây dựng báo cáo và gửi đến Đoàn giám sát do Đoàn giám sát quyết định nhưng không ít hơn 20 ngày kể từ ngày thông báo kế hoạch. Tổ chức thực hiện đảm bảo đúng nội dung, kế hoạch giám sát và nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại khoản 3 Điều 46 Nghị quyết số 114/2025/UBTVQH15. Đoàn giám sát tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

3. Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh tham mưu, phục vụ Đoàn giám sát thực hiện các nhiệm vụ.

4. Các cơ quan chịu sự giám sát có trách nhiệm cung cấp đầy đủ, trung thực, kịp thời hồ sơ, tài liệu theo yêu cầu; phối hợp bố trí làm việc với Đoàn giám sát; chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung báo cáo.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Ban Kinh tế - Ngân sách, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan và các ông/bà có tên tại Điều 1 có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thường trực Tỉnh ủy (*báo cáo*);
- Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh (*báo cáo*);
- UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Các đơn vị: Thuế tỉnh, Thống kê tỉnh, Kho bạc Nhà nước khu vực XII;
- Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh Hà Tĩnh;
- Thường trực: Đảng ủy, HĐND, UBND các xã, phường;
- Trung tâm thông tin và Xúc tiến, hỗ trợ đầu tư tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, HĐ6.

**TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Thị Thúy Nga